

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TS
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HSST
Ngày 28 tháng 02 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Giáp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Đức Toại, cán bộ hưu xã Tam S, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh;
2. Ông Ngô Mạnh Hải, cán bộ hưu phường Trang Hạ, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký phiên tòa: Bà Đàm thu Hương, Thư ký Tòa án thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tá Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 13/02/2019 đối với bị cáo:

Phạm Trường S, sinh năm 1992 tại phường ĐN, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh;

Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Khu phố H, phường ĐN, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn phổ thông: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: chưa xác định; họ và tên mẹ: Phạm Thị Gái, sinh năm 1947; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01: Ngày 28/8/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 20 tháng, hiện S chưa chấp hành Quyết định;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 12 năm 2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố Phạm Trường S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00 phút ngày 18/12/2018, Phạm Trường S, sinh năm 1992, có HKTT: Khu phố Hoàng Quốc Việt, phường ĐN, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đi bộ đến khu phố Nguyễn Giáo, phường Đ, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến đoạn dốc đi thị trấn Chờ, thuộc khu vực khu phố Nguyễn Giáo, phường Đ. S gặp 01 nam thanh niên tự giới thiệu là “Phạm Ngọc Hà, sinh năm 1988, ở thôn Phù Lộc, xã Phù Chẩn, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh” hỏi S “có hàng bán không, bán cho em hai trăm”. S hiểu ý “Hà” hỏi mua ma túy, nên đã trả lời “chờ tao đi mua, sau đó tao bán cho mày”. “Hà” đồng ý đứng chờ S. Sau đó, S đi bộ vào trong khu phố Nguyễn Giáo. Trên đường đi, S nhìn thấy 01 người không quen biết đang rút tiền qua lỗ nhỏ trên cửa sổ đang đóng của một ngôi nhà trong ngõ. Từ bên trong có người nhận tiền rồi đưa lại cho người này 01 gói nhỏ. Thấy vậy, S hiểu là ngôi nhà này có bán ma túy, nên đã đi đến trước cửa sổ ngôi nhà, lấy 150.000 đồng mang theo, rút qua lỗ nhỏ cửa sổ vào bên trong. Từ bên trong nhà có người bị cáo không nhìn thấy mặt nhận tiền rồi đưa lại cho S 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy nền trắng có chữ, bên trong có chứa chất bột màu trắng. S cầm gói nhỏ rồi quay ra chỗ “Hà” đang chờ, đưa cho “Hà” gói nhỏ vừa mua được. “Hà” cầm gói nhỏ rồi đưa lại cho S 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền, mỗi tờ có mệnh giá 100.000 đồng, có các số seri 16809458 và 12106570). Đúng lúc này, tổ công tác Công an phường Đ đi làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là gói nhỏ và 200.000 đồng như đã nêu trên. Vật chứng là gói nhỏ đã được niêm phong có chữ ký của bị cáo và người chứng kiến.

Cùng ngày 18 tháng 12 năm 2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định số: 37, trưng cầu giám định 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ từ đối tượng tự khai là “Phạm Ngọc Hà” như đã nêu trên. Yêu cầu giám định: “Chất bột màu trắng trong mẫu cần giám định có phải là ma túy không? Loại gì? Khối lượng bao nhiêu?”

Tại bản Kết luận giám định số: 76/KLGĐMT-PC09 ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói được bọc ngoài bằng lớp giấy nền trắng có chữ có khối lượng 0,0332 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

Heroine là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Trường S khai nhận: Do mắc nghiện ma túy từ năm 2018, nên ngày 18/12/2018, bị cáo đã đến khu phố Nguyễn Giáo, phường Đ, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Nhưng trên

đường đi, bị cáo gặp 01 nam thanh niên không quen biết tự giới thiệu là “Phạm Ngọc Hà” hỏi mua ma túy của bị cáo. Do muốn có tiền để sử dụng ma túy, bị cáo đã đi vào khu phố Nguyễn Giáo, phường Đ mua 150.000 đồng ma túy tại 01 ngôi nhà bị cáo không nhớ vị trí và không nhìn thấy mặt người bán. Sau khi mua, bị cáo quay ra bán cho “Hà” với giá 200.000 đồng. Đúng lúc “Hà” nhận 01 gói ma túy từ bị cáo và bị cáo cầm 200.000 đồng tiền “Hà” trả do mua ma túy từ bị cáo, thì bị Công an bắt giữ cùng vật chứng. Vật chứng là gói nhỏ đã được niêm phong có chữ ký của bị cáo và người tham gia. Bị cáo không biết chính xác danh tính, địa chỉ của “Hà”. Khi mở phong bì niêm phong vật chứng để giám định có sự chứng kiến của bị cáo. Phong bì niêm phong lúc thu giữ từ “Hà” vẫn còn nguyên vẹn, bên trong vẫn là 01 gói nhỏ ma túy bị cáo bán cho “Hà” trước đó. Bị cáo nhất trí với bản Kết luận giám định số: 76/KLGD-PC09 ngày 18/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, không yêu cầu giám định lại. Các tình tiết được mô tả trong bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS công bố tại phiên toà hoàn toàn giống với bản cáo trạng bị cáo đã nhận được, đúng với diễn biến của vụ án mà bị cáo đã thực hiện. Bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà. Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; ý kiến của bị cáo và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Trường S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Phạm Trường S từ 26 đến 32 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18 tháng 12 năm 2018. Phạt bổ sung cho bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vỏ đựng mẫu vật và mẫu vật còn lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 200.000 đồng tiền Lê Văn Long do phạm tội mà có.

Trong phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Kết thúc phần tranh luận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà,

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN XÉT VỀ VỤ ÁN

1. Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Phạm Trường S tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng với các tình tiết của vụ án mà bị cáo đã thực hiện. Vật chứng được thu giữ từ bị cáo và giám định theo đúng trình tự luật định, sau giám định đã kết luận vật chứng thu giữ từ “Hà” do bị cáo bán cho có khối lượng là 0,0332 gam là ma túy; loại ma túy: Heroine. Heroine là chất ma túy được quy định tại Nghị định số

73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ma túy là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi cơ quan, tổ chức và cá nhân đều không được tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng khi không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, nhưng Phạm Trường S vẫn mua bán để trục lợi. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Phạm Trường S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2. Về hình phạt:

- *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo phạm tội không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác. Do vậy, chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

- *Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nạn ma túy là hiểm họa của xã hội, bị loài người cực lực lên án. Vì nó, mà không biết bao nhiêu gia đình cha mẹ mất con, vợ mất chồng, đạo đức xã hội bị băng hoại, sức khỏe bị suy tàn, giống nòi bị thui chột, tài sản bị khánh kiệt. Đây còn là nguyên nhân trực tiếp của nhiều tội phạm nguy hiểm khác và cũng là con đường ngắn nhất để lây truyền căn bệnh vô phương cứu chữa. Biết vậy, nhưng chỉ vì mục đích trục lợi, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, kỷ cương, phép nước, lao vào con đường phạm tội, reo rắc hiểm họa cho xã hội, để rồi phải đứng trước phiên tòa hôm nay chịu sự trừng phạt của pháp luật. Bản thân bị cáo đã 01 lần bị Tòa án nhân dân thị xã TS ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, bị cáo chưa chấp hành Quyết định vì lý do sức khỏe, nay lại phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét thấy, sau khi phạm tội, bị cáo đã khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

- *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo phạm tội về ma túy, có mục đích trục lợi, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để tăng hiệu quả của việc giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

Liên quan trong vụ án này còn có đối tượng tự khai là “Phạm Ngọc Hà, sinh năm 1988, ở thôn Phù Lộc, xã Phù Chân, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh”. Nhưng trong quá trình làm việc “Hà” đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm, xác minh theo lời khai của “Hà”. Nhưng địa phương xác định ở địa phương không có đối tượng nào có

họ tên như đã nêu trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người và ngôi nhà đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không nhìn thấy mặt người bán và không nhớ vị trí ngôi nhà đã bán ma túy cho bị cáo. Vì vậy, cơ quan điều tra vẫn đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

3. Về các vấn đề khác:

- *Về vật chứng vụ án:* Khi bắt quả tang Phạm Trường S bán ma túy cho “Phạm Ngọc Hà”, Công an đã thu giữ từ “Hà” 0,0332 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine. Sau giám định, Cơ quan giám định hoàn lại vỏ đựng mẫu vật và 0,0209 gam mẫu vật còn lại. Thu giữ từ S 200.000 đồng, gồm 02 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng, có số seri 16809458 và 12106570. Xét thấy, vỏ đựng mẫu vật không có giá trị sử dụng và mẫu vật còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. 200 tiền là do phạm tội mà có, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Trường S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Xử phạt: Phạm Trường S 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 18 tháng 12 năm 2018. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28 tháng 02 năm 2019.

3. Về các vấn đề khác:

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vỏ đựng mẫu vật và 0,0209 gam mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 200.000 đồng tiền thu từ Phạm Trường S, gồm 02 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng, có số seri 16809458 và 12106570;

Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh;

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc Phạm Trường S phải chịu 200.000 đồng án phí HSST;

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND thị, tỉnh;
- Công an thị xã TS;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa